PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN LIÊN

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

GV: ĐOÀN THỊ THANH HUYỀN
NĂM HỌC: 2024 -2025

CHỦ ĐIỂM 2
BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN

Thời gian thực hiện trong 4 tuần. Từ tuần 4 đến tuần 7
(Từ ngày 07/ 10 đến 01/ 11/ 2024)

CHỦ ĐỀ NHÁNH

- Nhánh 1: Tôi là ai:
1 Tuần : Từ ngày 07/10 - 11/10/2024

- Nhánh 2: Ngày hội của bà, của mẹ (20/10)
1 Tuần : Từ ngày 14/10 - 18/10/2024

- Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn
1 tuần: Từ ngày 21/10 - 25/10/2024

- Nhánh 4: Nhu cầu của bé
1 tuần: Từ ngày 28/10 - 01/11/2024

(Cô : Đoàn Thi Thanh Huyền: 5TC)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN
Thực hiện trong 4 tuần: Từ tuần 4 đến tuần 7
(Từ ngày 07/ 10 đến 01/ 11/ 2024)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT2. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm	Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: - Chất đạm: Thịt, cá, tôm, cua, trứng, sữa… - Chất béo: Dầu, mỡ, vừng, lạc… - Chất vitamin: Rau, củ, hoa quả... - Chất bột đường: Gạo, mì, khoai, sắn…	**Hoạt động góc** - Góc khoa học và toán: Cho trẻ xem tranh ảnh trò chuyện với về 4 nhóm thực phẩm giúp cơ thể trẻ lớn lên hàng ngày - Góc nấu ăn cho trẻ chế biến các món ăn hàng ngày **Hoạt động ăn** + Trẻ nhận biết, gọi tên được một số món ăn thông thường giàu chất vitamin, chất đạm và muối khoáng có lợi cho sức khỏe. - **Hoạt động chiều**: Chơi trò chơi trẻ thích. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
MT3. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống: Luộc, hấp, xào, rán, kho… - **GDKNS**: Thực hành sơ chế, chế biến, trang trí, trưng bày các món ăn. Tập làm salad rau củ; làm sinh tố; nước giải khát... **Cooking**: Pha nước cam	- **Giờ ăn** + Trẻ nhận biết được một số món ăn thông thường trong các bữa ăn như cá, thịt, tôm, cua, trứng...có lợi cho sức khỏe. - **Hoạt động góc:** Chơi nấu ăn. **HĐNT: Cooking**: Pha nước chanh
MT5. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày **MT6**. Trẻ có một số hành vi và thói quen	- Tập luyện kỹ năng: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. – Thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và kỹ năng xếp, sắp xếp quần áo vào nơi quy định	- **Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...

tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	- Tập luyện một số hành vi, thói quen tốt về vệ sinh, phòng bệnh, giữ gìn sức khỏe - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Cách xử lý khi nước vào tai - Giáo dục cho trẻ biết lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - biết cách gấp quần áo gọn gàng - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. - **GDKNS**: Dạy trẻ biết tự bảo vệ bản thân	- Che miệng khi ho, hắt hơi **- Hoạt động vệ sinh** - Đi vệ sinh đúng nơi quy định **- Hoạt động ăn, uống** - Vệ sinh răng miệng: Sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy **HĐ Chiều:** **GDKNS**: Dạy trẻ biết tự bảo vệ bản thân
MT13. Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	**Mọi lúc mọi nơi**
2.Phát triển vận động		
MT14. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.	- **Thể dục sáng**: Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: *" Bé tập đánh răng"* **HĐH:** - BTPTC **- Hoạt động chơi:** + Trò chơi vận động, chơi ở hoạt động ngoài trời

	+ Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	**- Hoạt động mọi lúc mọi nơi.**
MT15. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi, đứng **MT16**. Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi nối bàn chân tiến, lùi	**- Hoạt động học:** **VĐCB:** Đi nối bàn chân tiến, lùi **+ TCVĐ**: Bánh xe quay
MT17. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động chuyền, bắt	- Trẻ biết chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân	**Hoạt động học:** **VĐCB:** - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân. **TCVĐ** - Mèo đuổi chuột
MT18. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động bật xa	- Rèn luyện tố chất nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các vận động: + Bật liên tục vào vòng	**Hoạt động học:** **VĐCB**: - Bật liên tục vào vòng **TCVĐ**: + Chuyền bóng
MT19. Trẻ thực hiện được các vận động uốn, xoay, gập, mở bàn tay, ngón tay **MT20**. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động cắt, vẽ, xé, dán, xếp, ghép, xâu, cài...	Thực hiện; phối hợp cử động bàn tay, ngón tay; phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Cắt theo đường thẳng, đường dích dắc, đường vòng cung	**HĐ Chiều: Thủ công** Bài học: Sử dụng kéo, rèn kỹ năng cắt
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1.Khám phá khoa học		
22. Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh .	- Khám phá sự vật, hiện tượng xẩy ra xung quanh trẻ: - Sự vật: Người thay đổi các kiểu dáng	**- Hoạt động mọi lúc mọi nơi** **- TCVĐ** Tạo dáng theo hình

MT23. Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng	Cảm nhận của các giác quan khi quan sát, xem xét, thảo luận về sự vật, con người	**- Hoạt động ngoài trời** **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
MT26. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	- Làm một số thí nghiệm - Quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét, trò chuyện và thảo luận	**HĐNT:** Thí nghiệm vật nổi vật chìm
MT27. Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. **MT28**. Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể: + Các giác quan kỳ diệu + Ghép hình các bộ phận của cơ thể	**- Hoạt động học.** **KPKH: (UD Steam)** + Bạn trai bạn gái lớp tôi **KPKH:** + Các giác quan kì diệu + Khám phá đôi bàn tay **- HĐG:** Phân nhóm đồ dùng bạn trai bạn gái. - Ghép hình các bộ phận của cơ thể
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
- **T43**. Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.	Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn	**HĐH:** - Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác - Xác định vị trí của đồ vật (Phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với vật làm chuẩn **HĐG:** Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng trong tranh **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi.**
3. Khám phá xã hội		
MT 46. Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình:	**- Hoạt động ngoài trời:** **- HĐ đón trẻ:** Cô trò chuyện với trẻ cho trẻ giới thiệu về bản thân trẻ...

bản thân khi được hỏi, trò chuyện.		
MT50. Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa trong năm như: - Vui ngày hội của bà, của mẹ 20/10	**Hoạt động học** : **- KPXH:** + Vui ngày hội của bà, của mẹ 20/10 **- Chơi HĐG**: + TC bán hàng, Siêu thị của bé + Góc âm nhạc – tạo hình: - Chơi múa hát, làm quà 20/10
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
MT52. Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp	**Hoạt động góc, mọi lúc mọi nơi** **- Trò chơi** Tạo dáng theo hình
MT63. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao…ở chủ đề bản thân	Nghe và đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè...phù hợp với độ tuổi.	- **Hoạt động học** - Thơ: + Bé chẳng sợ tiêm (*Nguyễn Ngọc Sinh);* + Chiếc bóng *(Phạm Thanh Quang)*; **HĐG:** Đọc thơ bài: Bé chẳng sợ tiêm: Chiếc bóng - **HĐ Chiều**; Đón trả trẻ: Cho trẻ luyện đọc thơ diễn cảm bài; + Bé chẳng sợ tiêm + Chiếc bóng
MT 64. Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện ở chủ đề bản thân.	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự ở chủ đề bản thân.	**- Hoạt động học** - Truyện: + Đôi tai xấu xí **- Hoạt động góc**: Xem sách truyện, kể chuyện sáng tạo theo chủ đề **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi**
MT 70. Trẻ nhận dạng chữ cái a, ă, â trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng và phát âm các chữ cái a, ă, â	**- Hoạt động học**: + LQCC: a, ă, â + TCCC: a.ă. â - **HĐG**: - Góc học tập: - Tìm chữ cái vừa học còn thiếu trong cụm từ, xếp

		hột hạt tạo thành chữ cái a, ă, â + Góc nghệ thuật: Nặn chữ cái a,ă,â
IV.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
MT 73. Trẻ nói được điều bé thích, không thích., những việc bé làm được và việc gì bé không làm được. **MT 74**. Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng **MT75.** Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân	- Tìm hiểu phân biệt về bản thân bé và các bạn - Sở thích, khả năng của bản thân. - Điểm giống và khác nhau của mình với người khác.	**- Hoạt động góc** + Góc chơi bán hàng + Góc nấu ăn **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi** - Trẻ biết mình có điểm giống nhau và khác nhau so với bạn như dỏng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích...
MT 83. Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc	**- Mọi lúc mọi nơi** + Giờ đón trẻ trả trẻ
MT 84. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	**- Hoạt động góc** - Trò chơi phân vai gia đình - Góc bán hàng - Kể chuyện sáng tạo **- Mọi lúc mọi nơi** - Trẻ biết biểu lộ cảm xúc của mình trong giao tiếp
V.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		

MT 108. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo nhún nhảy lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc ở chủ đề bản thân.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe, nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	**Hoạt động học:** **+Nghe hát:** - Em là bông hồng nhỏ *(Trịnh Công Sơn)* - Em là chim câu trắng *(Trần Ngọc)* - Em thêm một tuổi *(Trương Quang Lục);* - Mẹ yêu ơi (Quách Bem) **- Mọi lúc mọi nơi** **- Hoạt động chiều:** - Đọc đồng giao, ca giao, nghe hát dân ca...
MT109 .Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...ở chủ đề bản thân **MT110**. Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) ở chủ đề bản thân.. **MT112**. Trẻ gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu tự chọn	**Hoạt động học** +VĐTN: Cái mũi NH: con chim vành khuyên TCÂN: Ai nhanh nhất **VĐMH:** + Đường và chân *(Hoàng Long)* TCÂN: Bao nhiêu bạn hát **+VĐTTTC**: Mời bạn ăn - **Dạy VĐMH:** Bài "*Bé tập đánh răng*". TCÂN: + Vũ điệu hoá đá, khiêu vũ + Cặp đôi hoàn hảo **- HĐ mọi lúc mọi nơi**
MT 113. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối ở chủ đề bản thân.	- Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	**Hoạt động học** - Tạo hình: Vẽ tô màu chân dung bạn trai, bạn gái (mẫu) **Hoạt động góc** Góc âm nhạc tạo hình cho trẻ vẽ và tô màu chân dung bé

MT 114. Trẻ phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng	**HĐG:** Cho trẻ nặn búp bê mặc váy
MT 115. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối ở chủ đề bản thân.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	**HĐC:** + Cắt dán áo bạn trai, bạn gái + Làm găng tay, đồng hồ. **- Hoạt động góc** + Cắt, xé dán đồ dùng của bé bé, làm album về chủ đề bản thân.
MT117. Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	**Tạo hình: UD Steam** - Thiết ké thiệp tặng bà, tặng mẹ - Làm bàn tay rô bốt cử động được

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
Nhánh 1: "Tôi là ai"
(Thực hiện 1 tuần từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024)

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
ĐÓN TRẺ CHƠI THỂ DỤC SÁNG	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: "Bộ tập rửa mặt" - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	**LVPTNT KPKH** Các giác quan kỳ diệu	**LVPTTC VĐCB:** *(ƯD Steam)* Bật liên tục vào vòng TCVĐ: Chuyền bóng	**LVPTTM** **Tạo hình** Vẽ tô màu chân dung bé (mẫu)	**LVPTNN** **Thơ:** Chiếc bóng *(Phạm Thanh Quang)*;	**LVPTTM +VĐTN:** Cái mũi **NH:** con chim vành khuyên **TCÂN:** Ai nhanh nhất
CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	***. Góc phân vai:** Nấu ăn, bán hàng, bác sĩ. ***. Góc XD-LG:** Xây ngôi nhà em ở, lắp ghép theo chủ đề ***. Góc học tập:** Phân nhóm đồ dùng bạn trai bạn gái. - Ghép hình các bộ phận của cơ thể ***. Góc nghệ thuật:** Nặn, cắt, dán, vẽ tranh ảnh về bé trai – bé gái, trang phục đồ dùng cho bé trai bé gái, hát múa theo chủ đề. ***Góc thiên nhiên:** In hình bàn tay bàn chân trên cát, chăm sóc vườn hoa vườn rau.				
CHƠI NGOÀI TRỜI	**- HĐCMĐ:** Quan sát cây xoài, vườn hoa, tham quan nhà bếp, hoạt động trải Vẽ khuôn mặt bạn trai, bạn gái. **- Trò chơi vận động:** Thi đi nhanh, gieo hạt, kéo co, mèo đuổi chuột, ... **- Chơi tự do:** Chuẩn bị một số nguyên vật liệu sẵn có của địa phương cho trẻ tạo ra sản phẩm theo ý thích. **Thứ 3: Nhảy dân vũ " Vũ điệu rửa tay"**				
ĂN NGỦ	- Nhắc trẻ sử dụng từ "Mời cô, mời bạn" khi vào bữa ăn - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, đánh răng, lau miệng sau khi ăn. Rèn trẻ có nề nếp trong giờ ngủ, ngủ ngon giấc....				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	**1,** Thực hiện vở chủ đề **2,** LQBM: Thơ: Chiếc bóng **3.** VS-TT	**1. Thủ công** Sử dụng kéo, rèn kỹ năng cắt **2,** Chơi Tạo dáng theo hình **3.** VS-TT	**Giáo dục kỹ năng sống** Dạy trẻ biết bảo vệ bản thân	1, Thực hiện vở chủ đề (Trang 21-23) 2. Ôn bài buổi sáng **3.** VS-TT	1, Lao động vệ sinh đồ dùng đồ chơi, 2,Nêu gương cuối tuần. **3.** VS-TT

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Nhánh 2: Ngày hội của Bà, của Mẹ (20/10)
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/10 - 18/10/2024)

HĐ Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- ĐÓN TRẺ, CHƠI -TDS	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: "Bé tập rửa mặt" - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	**LVPTNT KPXH:** + Vui ngày hội của bà, của mẹ 20/10	**LVPTTC VĐCB:** Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân **TCVĐ:** kéo co	**LVPTNN LQCC:** **Đề tài:** Làm quen chữ cái a, ă, â	**LVPTNN** Thơ: **Đề tài** "Bé chẳng sợ tiêm"	**LVPTTM ÂN: - Dạy VĐ** Bài: "*Bé tập đánh răng*". NH: Mẹ yêu ơi TC: Khiêu vũ
CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: bán hàng, nấu ăn, bác sĩ... - Góc XD-LG: Xây ngôi nhà của bé, xếp đường đi, lắp ghép theo ý thích - Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng bạn trai bạn gái, vòng quay kỳ diệu, xem sách, chơi với thẻ chữ cái, gắn số lượng tương ứng - Góc nghệ thuật: Vẽ chân dung bà, mẹ, cô giáo, bạn gái... Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo, bạn gái.. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, chân trên cát				
CHƠI NGOÀI TRỜI	- **HĐCMĐ**: Nhặt lá rụng làm đồ chơi, QS thời tiết, hoa hồng, Chăm sóc cây hoa * **TCVĐ**: Trời nắng trời mưa, đá banh, chuyền bóng, tạo dáng theo hình, Ai nhanh nhất. **- CTD**: Chuẩn bị một số nguyên vật liệu sẵn có của địa phương cho trẻ tạo ra sản phẩm theo ý thích. Cô gợi ý cho trẻ chơi và bao quát trẻ **Thứ 3: Làm quà tặng bà tặng mẹ bằng NVL Steam**				
ĂN , NGỦ	- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: "mời cô, mời bạn, mời khách khi có khách đến" - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, đánh răng, lau mặt sau khi ăn xong.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	**1.** Thực hiện vở chủ đề. Trang (27-30) **2.** Chơi tự do ở các góc **3.** VS-TT	**1. Montessori** Xếp hình hoa bằng hột hạt **2.** Chơi tự do ở các góc **3.** VS-TT	Sinh hoạt chuyên môn	**1**. - Thực hiện vào vở thủ công. "Làm gang tay, đồng hồ đeo tay" (Trang 3,4) 2. Chơi tự do ở các góc **3.** VS-TT	1. Vệ sinh nhóm lớp.VS tay, mặt 2.- Nêu gương cuối tuần **3.** TT

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Nhánh 3: Cơ thể tôi và bạn:
Thời gian thực hiện: Từ ngày Từ ngày 21/10 - 25/10/2024

HĐ Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-ĐÓN TRẺ -CHƠI -TDS	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: "Bé tập rửa mặt" - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	**LVPTNT KPKH:** *UD steam* **Đề tài**: Bạn trai, bạn gái lớp tôi	**LVPTTC VĐCB:** Đi nối bàn chân tiến lùi **TCVĐ:** ai vừa nhúc nhích	**LVTPVH Truyện: Đề tài:** Đôi tai xấu xí	**LV PTNT LQVT** XĐ vị trí của đồ vật (Trước - sau; trên - dưới; phải - trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác	**LVPTTM ÂN**: **Đề tài:** VĐMH: Đường và chân - NH: Em là chim câu trắng(trần ngọc) - TC: bao nhiêu bạn hát
CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ - Góc xây dựng, lắp ghép xếp đường đi, Xây nhà của bé - Góc khoa học và toán: Vòng quay kỳ diệu, chơi trò chơi bàn tính học đếm. Xem sách tranh ảnh về bản thân. Kể chuyện theo tranh. Thử tài ghép chữ, gạch chân chữ cái a, ă, â - Góc âm nhạc tạo hình: Vẽ, Cắt, nặn, xé dán, vẽ các bộ phận trên cơ thể, tô màu bàn tay, bàn chân. Đọc thơ, hát múa về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, in hình bàn tay, bàn chân				
CHƠI NGOÀI TRỜI	* **Quan sát có mục đích**:, **Cooking** pha nước chanh, Xếp hột hạt hình bàn chân, bàn tay: QS bạn trai, bạn gái: Lắc vòng, nhảy dây. ***Trò chơi vận động:** Tìm về đúng nhà, kéo co, chuyền bóng, Tạo dáng theo hình ***Chơi tự do:** Cô gợi ý cho trẻ chơi và bao quát trẻ **Thứ 3: Giao lưu trò chơi đi cà kheo, sút bóng vào gôn**				
ĂN, NGỦ	- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn, khi ăn không làm cơm rơi vãi, ăn xong biết vệ sinh răng miệng sạch sẽ, ngủ đúng giờ quy định.				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- PBTCM: Tạo dáng theo hình - Chơi tự do ở các góc - VS-TT	1.-Thực hiện vở chủ đề: trang (23-26) 2. Chơi tự do ở các góc -Vệ sinh-Trả trẻ 3. VS-TT	- Thực hiện vở bài tập Tập tô chữ cái a, ă ,â (Trang 15-17) - Chơi theo ý thích -VS-TT	- Ôn tập chữ cái, số đã học - Chơi theo ý thích - VS-TT	- Vệ sinh nhóm lớp.VS tay mặt - Nêu gương cuối tuần - VS-TT

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
Nhánh 4: Nhu cầu của bé
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/10 - 01/11/2024

HĐ Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-ĐÓN TRẺ - CHƠI - TDS	- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định Trẻ chơi theo ý thích - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: "Bé tập rửa mặt" - Điểm danh trẻ				
HOẠT ĐỘNG HỌC	**LVPTNT KPKH:** *(ƯD Steam)* Khám phá đôi bàn tay	**PTTM Thực hành** *(ƯD Steam)* Làm bàn tay rô bốt cử động được	**LV PTNT LQVT** XĐ vị trí của đồ vật (Trước - sau; trên - dưới; phải - trái) so với vật làm chuẩn	**LVPTNN LQCC** Trò chơi với chữ cái a, ă, â	**PTTM ÂN: Đề tài VĐTTTC:** Mời bạn ăn *(Trần Ngọc)*; - NH: Em thêm một tuổi *(Trương Quang Lục);* - TC: cặp đôi hoàn hảo
CHƠI, HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC	- Góc đóng vai: Bán hàng, nấu ăn, cô giáo.. - Góc xây dựng: lắp ghép Xếp đường đi, Xây nhà của bé - Góc khoa học toán : T/C: Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đối tượng trong tranh, gạch chân chữ cái a, ă â trong bài thơ, thử tài ghép chữ, chơi lô tô phân nhóm thực phẩm - Góc âm nhạc tạo hình: Nặn, Cắt dán, Vẽ và tô màu các loại thực phẩm, nặn bánh, hát múa các bài về chủ đề bản thân. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh , chơi cát nước				
CHƠI NGOÀI TRỜI	* **HĐCMĐ**: Tham quan vườn rau. Giao lưu hát múa đọc thơ theo chủ đề. Làm vườn nhổ cỏ . Thí nghiệm vật nổi vật chìm, xếp hình bằng hột hạt trên sân trường *** Trò chơi vận động:** Mèo.. chuột, Chạy cướp cờ ,thi đi nhanh,Về đúng nhà *** Chơi tự do:** Trẻ chơi với nguyên liệu cô chuẩn bị: Hột hạt , lá cây, giấy loại, phấn..., đồ chơi ngoài trời. **HĐC: Giao lưu hát múa đọc thơ theo chủ đề**				
ĂN, NGỦ	Trẻ ăn hết khẩu phần ăn, khi ăn không làm cơm rơi vãi, ngủ đúng giờ, đủ giấc				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1.Thực hiện vở tạo hình - Trang trí khăn quàng cổ - Chơi theo ý thích 2. VS – TT	- Cho trẻ thực hiện vở chủ đề (Trang 30-33) - Chơi theo ý thích - VS-TT	Sinh hoạt chuyên môn	1. Thủ công Cắt dán áo bạn trai, bạn gái (Trang 6) 2. Chơi theo ý thích 3. VS-TT	- Vệ sinh nhóm lớp.VS tay mặt - Nêu gương cuối tuần - VS-TT